

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 06/CCBVL/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Số 485, Đường Xa Lộ Hà Nội, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 38 961 000

Fax: 028 38 961 001

E-mail: phtri@coca-cola.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300792451

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: cơ sở không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG SỮA TRÁI CÂY NUTRIBOOST HƯƠNG BÁNH QUY KEM

2. Thành phần: Nước, sữa hoàn nguyên (19%) (nước, sữa bột nguyên kem, sữa bột tách béo), nước ép táo hoàn nguyên (10%), đường, chất ổn định (466), calcium lactate pentahydrate, chất điều chỉnh độ acid (338, 331(iii)), hương liệu tổng hợp (hương bánh quy kem), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955), zinc gluconate, hỗn hợp vitamin (B3, E).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 07 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm đóng trong chai nhựa PET, chất liệu phù hợp quy định vệ sinh an toàn thực phẩm. Thể tích thực 297 ml. Thành phẩm có thể được đóng trong lốc phù nhựa hoặc với quy cách khác phù hợp chỉ nhằm thuận tiện cho việc lưu giữ, vận chuyển và bảo quản sản phẩm, phục vụ cho nhu cầu sản xuất và kinh doanh.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại:

- Công ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam. Địa chỉ: Số 485 Đường Xa Lộ Hà Nội, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. Mã số: A
- Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Quốc lộ 1A, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam. Mã số: N
- Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam tại Hà Nội. Địa chỉ: Km17, Quốc lộ 1A, X. Duyên Thái, H. Thường Tín, TP. Hà Nội, Việt Nam. Mã số: C

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (xem mẫu nhãn kèm theo)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-2: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (nhóm thực phẩm bổ sung - không có nguồn gốc từ rong biển khô hoặc sản phẩm từ rong biển)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Cadmi	mg/l	1,0
2	Chì	mg/l	3,0
3	Thủy ngân	mg/l	0,1

2. QCVN 8-1: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (nhóm nước quả ép, nước quả ép cô đặc hoàn nguyên, necta quả)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Patulin	µg/kg	50

3. QCVN 6-2:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với đồ uống không cồn đối với chỉ tiêu vi sinh vật

STT	Loại vi sinh vật	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không có
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không có
5	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không có
6	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không có
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

4. Thông tư 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm (nhóm thực phẩm nước táo ép)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Diphenylamine	mg/kg	0,5
2	Propargite	mg/kg	0,2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2023

TM. CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT

COCA-COLA VIỆT NAM



PHẠM HỮU TRÍ

Giám Đốc Cấp Cao Chuỗi Cung Ứng

72



HƯƠNG BÁNH QUY KEM



Thể tích thực 297 ml

Hình ảnh của bánh quy kem chỉ nhằm mục đích minh họa cho hương bánh quy kem



HƯƠNG BÁNH QUY KEM

Nước uống sữa trái cây với các vitamin và kẽm



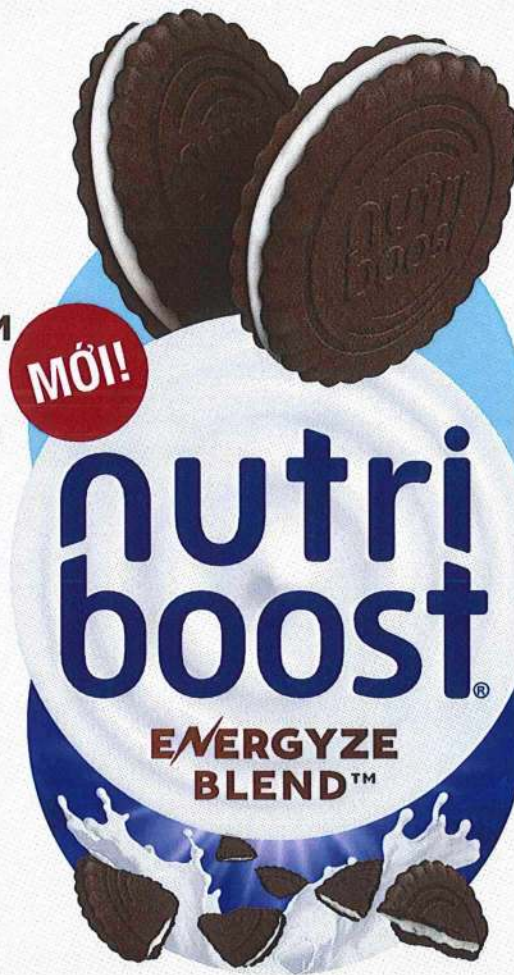
Tiếp sức cùng nutriboost với đường chất thơm ngon, bổ dưỡng.



Quét mã QR để truy cập fanpage NUTRIBOOST VIETNAM

BARCODE

©2023 THE COCA-COLA COMPANY



HƯƠNG BÁNH QUY KEM



Thể tích thực 297 ml

Hình ảnh của bánh quy kem chỉ nhằm mục đích minh họa cho hương bánh quy kem

nutriboost®

ENERGYZE BLEND™

MILK & JUICE DRINK

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 297 ml			
Năng lượng	135 kcal	Natri	≤ 211 mg
Chất đạm	1,56 g	Vitamin B3	≥ 2,7 mg
Chất béo	1,38 g	Vitamin E	≥ 2,1 mg
Carbohydrate	29 g	Canxi	≥ 119 mg
Đường	25 g	Kẽm	≥ 1,2 mg

THỰC PHẨM BỔ SUNG

Thành phần: Nước, sữa hoàn nguyên (19%) (nước, sữa bột nguyên kem, sữa bột tách béo), nước ép táo hoàn nguyên (10%), đường, chất ổn định (466), calcium lactate pentahydrate, chất điều chỉnh độ acid (338, 331(iii)), hương liệu tổng hợp (hương bánh quy kem), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955), zinc gluconate, hỗn hợp vitamin (B3, E). Chịu trách nhiệm bởi: Công ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam, Số 485, Đường Xa Lộ Hà Nội, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. Theo sự cho phép của Công ty Coca-Cola, One Coca-Cola Plaza, N.W., Atlanta, Georgia 30313, Hoa Kỳ. Xuất xứ: Việt Nam. Sản phẩm có chứa sữa. Không dùng cho người có dị ứng với thành phần này của sản phẩm. Dành cho người từ 4 tuổi trở lên. Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Lắc đều trước khi uống. Sau khi mở nắp, có thể bảo quản trong tủ lạnh và dùng trong 24 giờ. NSX & HSD: Xem trên bao bì sản phẩm. Không sử dụng sản phẩm quá hạn. Dành riêng cho thị trường Việt Nam. Không được xuất khẩu. Exclusively for Sale in Vietnam. Exports are not authorized. Phòng thông tin khách hàng: 1900 555 584.

TÀI CHẾ TÔI



NƯỚC UỐNG SỮA TRÁI CÂY nutriboost® HƯƠNG BÁNH QUY KEM

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00033443
Mã số kết quả : AR-23-VD-035947-02-VI / EUVNHC-00207546



Công Ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam
Số 485 đường xa lộ Hà Nội, phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG SỮA TRÁI CÂY NUTRIBOOST HƯƠNG BÁNH QUY KEM
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa
Ngày nhận mẫu : 23/03/2023
Thời gian thử nghiệm : 23/03/2023 - 28/03/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 29/03/2023
Mã số PO của khách hàng : NA9J2303232464
Mã số mẫu Eol : 005-32410-176596

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=1)
2	VD344 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=1)
3	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ ml	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=1)
4	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ ml	EVN-R-RD-3-TP-3744 (2021) (Ref. ISO 16266:2006)	Không phát hiện (LOD=1)
5	VD0G7 VD (a)(d) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=1)
6	VD6XM VD (a) <i>Faecal streptococci</i>	cfu/ ml	CMMEF - 5th Ed. 2015 -Ch.10	Không phát hiện (LOD=1)
7	VD0G4 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	Không phát hiện (LOD=1)
8	VD385 VD (a) Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	Không phát hiện (LOD=1)
9	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
10	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)
11	VD1Z1 VD (a) Chì (Pb)	mg/ l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ
Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc Food & Feed Testing Vietnam

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 04/05/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 04/05/2023.

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng. (a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (d) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận Phòng Thử Nghiệm Thức Ăn Chăn Nuôi.
(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-23-VD-035947-01/743-2023-00033443, xuất ngày 11/04/2023; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00060781
Mã số kết quả : AR-23-VD-062841-01-VI / EUVNHC-00215214



Công Ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam
Số 485 đường xa lộ Hà Nội, phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG SỮA TRÁI CÂY NUTRIBOOST HƯƠNG BÁNH QUY KEM
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa
Ngày nhận mẫu : 19/05/2023
Thời gian thử nghiệm : 19/05/2023 - 22/05/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/05/2023
Mã số PO của khách hàng : NA9J2305194323
Mã số mẫu Eol : 005-32410-203261

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD071 VD (a) Patulin	µg/l	EVN-R-RD-1-TP-5629 (Ref. AOAC 2000.02)	Không phát hiện (LOD=5)
2	VD07C VD (a) Diphenylamine	mg/l	EVN-R-RD-1-TP-4843 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
3	VD07D VD (a) Propargit	mg/l	EVN-R-RD-1-TP-4843 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc Food & Feed Testing Vietnam

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/05/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/05/2023.

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00033444
Mã số kết quả : AR-23-VD-035948-02-VI / EUVNHC-00207546



Công Ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam
Số 485 đường xa lộ Hà Nội, phường Linh Trung, Thành Phố Thủ Đức
Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG NƯỚC UỐNG SỮA TRÁI CÂY NUTRIBOOST HƯƠNG BÁNH QUY KEM
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa
Ngày nhận mẫu : 23/03/2023
Thời gian thử nghiệm : 25/03/2023 - 29/03/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 29/03/2023
Mã số PO của khách hàng : NA9J2303232464
Mã số mẫu Eol : 005-32410-176597



STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD129 VD (a) Carbohydrates	g/ 100 ml	EVN-R-RD-2-TP-5237 (FAO Food and Nutrition paper 77 Chapter 2, section 2.3:2003)	10.2
2	VD165 VD (a) Béo	g/ 100 ml	EVN-R-RD-2-TP-3498 (Ref. FAO Food 14/7-1986)	0.49
3	VD263 VD (a) Đạm	g/ 100 ml	TCVN 10034:2013 (ISO 1871:2009)	0.53
4	VD304 VD (a) Đường tổng	g/ 100 ml	EVN-R-RD-2-TP-3482 (Ref. TCVN 4594:1988)	8.86
5	VD543 VD Năng lượng	kcal/ 100 ml	FAO 2003 77	47
6	VD2DV VD (a) Vitamin E (alpha-tocopherol)	mg/ 100 ml	AOAC 992.03	2.01
7	VD2DU VD (a) Vitamin B ₃ (as Niacin)	mg/ 100 ml	EVN-R-RD-1-TP-5643 (Ref. EN 15652:2009)	2.931
8	VD128 VD (a) Canxi (Ca)	mg/ 100 ml	EVN-R-RD-2-TP-3507 (Ref. AOAC 968.08 (2011))	56.0
9	VD279 VD (a) Natri (Na)	mg/ 100 ml	EVN-R-RD-2-TP-3500	48.0
10	VD886 VD (a) Kẽm (Zn)	mg/ 100 ml	EVN-R-RD-2-TP-5254 (Ref. AOAC 2015.01)	0.85

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc Food & Feed Testing Vietnam

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 04/05/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 04/05/2023.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.

Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.

Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-23-VD-035948-01/743-2023-00033444, xuất ngày 11/04/2023; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

